

## LÝ LỊCH KHOA HỌC CỦA CÁ NHÂN

1. Họ và tên: Ngô Xuân Nghiễn                                  Giới tính: Nam
2. Ngày, tháng, năm: 04/4/1971
3. Học hàm: ..... Năm được phong học hàm:  
Học vị: Tiến sĩ ..... Năm đạt học vị: 2018
4. Chức danh nghiên cứu: Nghiên cứu viên                      Chức vụ: Giảng viên
5. Địa chỉ nhà riêng: Căn hộ 410 /A2 chung cư 250 Minh Khai – Hai Bà Trưng - Hà Nội
6. Điện thoại liên hệ: CQ: 02462617657 ; Mobile: 0912.397476
7. Email: xuannghien2006@yahoo.com; nxnghien@vnua.edu.vn

### 8. Tổ chức - nơi làm việc của cá nhân:

Tên tổ chức: **Học viện Nông nghiệp Việt Nam**

Tên người Lãnh đạo: **GS. TS. Nguyễn Thị Lan, Giám đốc Học viện**

Điện thoại người Lãnh đạo: 024.626.177.55

Địa chỉ tổ chức: Trâu Quỳ - Gia Lâm – Hà Nội

## 9. Quá trình đào tạo

| Bậc đào tạo | Nơi đào tạo                        | Ngành/Chuyên ngành | Tên luận văn/ luận án                                                                                                                                                                                 | Năm tốt nghiệp |
|-------------|------------------------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| Đại học     | Trường Đại học sư phạm Hà Nội 2    | Sinh - hóa         | Thi tốt nghiệp                                                                                                                                                                                        | 1995           |
| Thạc sỹ     | Trường Đại học sư phạm Hà Nội 1    | Vi sinh            | Nghiên cứu một số đặc tính sinh học của nấm chân dài (nấm cốc lớn) <i>Clitocybe maxima</i> . (Gartn et Mey ex.Fr.)<br>Quel và bước đầu xây dựng quy trình công nghệ nuôi trồng trên cơ chất tổng hợp. | 2011           |
| Tiến sỹ     | Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam | Công nghệ Sinh học | Nghiên cứu chọn tạo, hoàn thiện quy trình kỹ thuật nuôi trồng nấm sò ( <i>Pleurotus</i> sp.) và nấm chân dài ( <i>Clitocybe</i> sp.)                                                                  | 2018           |

**10. Trình độ ngoại ngữ:** Đại học tại chức ngoại ngữ (tiếng Anh)

**11. Trình độ tin học:** Tin học văn phòng

**12. Các lớp bồi dưỡng**

| Lớp bồi dưỡng | Nơi đào tạo | Thời gian | Bằng/chứng chỉ |
|---------------|-------------|-----------|----------------|
|               |             |           |                |

**13. Quá trình công tác**

| Thời gian       | Vị trí công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Nơi công tác                                                                       | Địa chỉ Tổ chức                |
|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| 8/1995 – 6/1999 | - Chọn giống bằng phương pháp đột biến<br>- Nghiên cứu công nghệ nuôi trồng nấm ăn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bộ môn Di truyền và chọn giống cây trồng cạn – Nấm ăn – Viện Di truyền Nông nghiệp | Cổ Nhuế - Bắc Từ Liêm – Hà Nội |
| 1999 – 2003     | - Nghiên cứu công nghệ nhân giống, nuôi trồng, chế biến nấm ăn và nấm dược liệu.<br>- Đào tạo, chuyển giao công nghệ nhân giống, nuôi trồng, chế biến nấm ăn và nấm dược liệu tại trung tâm, các tỉnh, một số trường Đại học và trên VTV2, O2TV, VTC16, đài tiếng nói Việt Nam                                                                                                                                                                   | Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển nấm – Viện Di truyền Nông nghiệp                | Cổ Nhuế - Bắc Từ Liêm – Hà Nội |
| 2003 – 2009     | - Nghiên cứu tuyển chọn các chủng giống nấm mới<br>- Nghiên cứu công nghệ nhân giống, nuôi trồng nấm trên các nguồn nguyên liệu khác nhau.<br>- Nghiên cứu công nghệ bảo quản, chế biến nấm ăn và nấm dược liệu.<br>- Đào tạo, chuyển giao công nghệ nhân giống, nuôi trồng, chế biến nấm ăn và nấm dược liệu tại trung tâm, các tỉnh, một số trường Đại học và trên VTV2, O2TV, VTC16, đài tiếng nói Việt Nam<br>- Phó trưởng phòng nghiên cứu. | Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển nấm – Viện Di truyền Nông nghiệp                | Cổ Nhuế - Bắc Từ Liêm – Hà Nội |
| 2009 – 11/2014  | - Nghiên cứu tuyển chọn các chủng giống nấm mới<br>- Nghiên cứu công nghệ nhân giống, nuôi trồng nấm trên các nguồn nguyên liệu khác nhau.<br>- Nghiên cứu công nghệ bảo quản, chế biến nấm ăn và nấm dược liệu.<br>- Đào tạo, chuyển giao công nghệ nhân giống, nuôi trồng, chế biến nấm ăn và nấm dược liệu tại trung tâm, các tỉnh, một số trường Đại học và trên VTV2, O2TV, VTC16, đài tiếng nói Việt Nam<br>- Trưởng phòng nghiên cứu.     | Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển nấm – Viện Di truyền Nông nghiệp                | Cổ Nhuế - Bắc Từ Liêm – Hà Nội |
| 2014- nay       | - Nghiên cứu tuyển chọn các chủng giống nấm mới<br>- Nghiên cứu công nghệ nhân giống, nuôi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Khoa Công nghệ sinh học<br>- Học Viện Nông nghiệp Việt Nam                         | Trâu Quỳ - Gia Lâm – Hà Nội    |



|  |                                                                                                                                                                                                                                          |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  | trồng nấm trên các nguồn nguyên liệu khác nhau.<br>- Nghiên cứu công nghệ bảo quản, chế biến nấm ăn và nấm dược liệu.<br>- Đào tạo, chuyển giao công nghệ nhân giống, nuôi trồng, chế biến nấm ăn và nấm dược liệu.<br>- TS – Giảng viên |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|

**14. Hoạt động đào tạo:** Tham gia giảng dạy chính thức và hướng dẫn sinh viên thực tập nghề, làm đồ án tốt nghiệp và làm khóa luận tốt nghiệp.

#### 14.1. Các môn học/học phần đảm nhiệm

| Môn học/Học phần                         | Cấp học/Ngành học          | Thời gian đảm nhiệm   |
|------------------------------------------|----------------------------|-----------------------|
| Thực hành công nghệ nuôi trồng nấm ăn    | CNSH nấm ăn, nấm dược liệu | Từ kỳ I ( 2018-2019)  |
| Thực hành công nghệ nuôi trồng dược liệu | CNSH nấm ăn, nấm dược liệu | Từ kỳ I ( 2018-2019)  |
| QL sâu bệnh hại nấm ăn & nấm DL          | CNSH nấm ăn, nấm dược liệu | Từ kỳ II ( 2018-2019) |
| Thực tập nghề 1                          | CNSH nấm ăn, nấm dược liệu | Từ kỳ I ( 2018-2019)  |
| Thực tập nghề 2                          | CNSH nấm ăn, nấm dược liệu | Từ kỳ II ( 2018-2019) |
| Đồ án                                    | CNSH nấm ăn, nấm dược liệu | Từ kỳ I ( 2018-2019)  |
| CN nuôi trồng nấm ăn và nấm dược liệu    | CNSH nấm ăn, nấm dược liệu | Từ kỳ I ( 2019-2020)  |
| Thiết bị trong sản xuất nấm              | CNSH nấm ăn, nấm dược liệu | Từ kỳ I ( 2019-2020)  |
| CNSH nấm ăn, nấm dược liệu               | CNSH nấm ăn, nấm dược liệu | Từ kỳ I ( 2019-2020)  |

#### 14.2. Hướng dẫn cao học

| TT | Họ và tên học viện | Đề tài luận án | Cơ sở đào tạo | Thời gian đào tạo | Vai trò hướng dẫn |
|----|--------------------|----------------|---------------|-------------------|-------------------|
| 1. |                    |                |               |                   |                   |
| 2. |                    |                |               |                   |                   |

#### 14.3. Hướng dẫn nghiên cứu sinh

| TT | Họ và tên học viện | Đề tài luận án | Cơ sở đào tạo | Thời gian đào tạo | Vai trò hướng dẫn |
|----|--------------------|----------------|---------------|-------------------|-------------------|
| 1. |                    |                |               |                   |                   |
| 2. |                    |                |               |                   |                   |

#### 15. Hoạt động nghiên cứu khoa học

**15.1. Lĩnh vực nghiên cứu:** Công nghệ Sinh học nấm ăn, nấm dược liệu

**15.2. Các công trình khoa học đã công bố**

a) Sách giáo trình, sách chuyên khảo, sách tham khảo, tham khảo

**b) Các bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học trong nước** (chỉ tính các tạp chí có mã số chuẩn quốc tế ISSN).

| TT | Tên công trình                                                                                                        | Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình | Nơi công bố<br>(tên tạp chí đã đăng công trình)                                                                                                                      | Năm công bố |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1  | Hoàn thiện quy trình công nghệ nuôi trồng nấm Linh chi trên bã mía                                                    | Đồng tác giả                               | Tạp chí sinh học quốc tế                                                                                                                                             | 2002        |
| 2  | Kết quả sản xuất nấm Linh chi (chủng Dt) trên diện rộng (được công nhận giống Linh chi Dt là giống quốc gia)          | Đồng tác giả                               | Hội đồng Bộ Nông nghiệp & PTNT                                                                                                                                       | 2003        |
| 3  | Nghiên cứu quy trình nuôi trồng nấm Chân dài ( <i>Clitocybe maxima</i> )                                              | Đồng tác giả                               | Tạp chí khoa học và công nghệ nông nghiệp Việt Nam, số 6 tr. 75-80                                                                                                   | 2010        |
| 4  | Nghiên cứu lai tạo một số chủng nấm sò thương phẩm                                                                    | Đồng tác giả                               | Tạp chí Di truyền học và ứng dụng, số 7 tr.80-88                                                                                                                     | 2011        |
| 5. | Nghiên cứu đặc điểm sinh học và đa dạng di truyền của một số chủng nấm Sò vua ( <i>Pleurotus eryngii</i> )            | Đồng tác giả                               | Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam, số 41: 73-80                                                                                                     | 2013        |
| 6. | Kết quả nghiên cứu chọn tạo các chủng nấm Sò mới có triển vọng trong sản xuất ở Việt Nam                              | Đồng tác giả                               | Hội thảo Quốc gia về Khoa học cây trồng - Lần thứ nhất, Nhà XB nông nghiệp; ISBN 978-604-60-1008-1: 516-524                                                          | 2013        |
| 7. | Bước đầu nghiên cứu lai tạo và phát triển một số chủng nấm Sò thương phẩm”, Hội nghị Khoa học công nghệ sinh học toàn | Đồng tác giả                               | Hội nghị Khoa học công nghệ sinh học toàn quốc 2013 - Quyển 2: Công nghệ sinh học vi sinh, công nghệ sinh học thực vật, Nhà XB KH tự nhiên và công nghệ, tr 545-549. | 2013        |
| 8  | Sách kỹ thuật trồng, chế biến nấm ăn, nấm dược liệu                                                                   | Đồng tác giả                               | Nhà xuất bản Nông nghiệp                                                                                                                                             | 2013        |
| 9  | Sách cẩm nang khởi nghiệp nghề nấm                                                                                    | Đồng tác giả                               | Nhà xuất bản thông tin                                                                                                                                               | 2014        |



|    |                                                                                                                                                          |              |                                                                                                           |      |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 10 | Nghiên cứu đa dạng Di truyền bằng chỉ thị phân tử RAPD và đặc điểm hình thái học của một số chủng nấm sò lai và nhập nội                                 | Đồng tác giả | Di truyền học và ứng dụng – Chuyên san Công nghệ sinh học, số 9: 87-94.                                   | 2014 |
| 11 | Bước đầu nghiên cứu Công nghệ nuôi trồng Nhộng trùng thảo ( <i>Cordyceps militaris</i> L.ex Fr.) ở Việt Nam,                                             | Đồng tác giả | Tạp chí Khoa học và Phát triển - Học viện Nông nghiệp Việt Nam, số 3.                                     | 2015 |
| 12 | Nghiên cứu nhân giống nấm Ngọc Châm ( <i>Hypsizygus marmoreus</i> ) dạng dịch thể                                                                        | Đồng tác giả | Kỷ yếu Hội thảo Khoa học nữ - Học viện Nông nghiệp Việt Nam                                               | 2015 |
| 13 | Đánh giá sinh trưởng và năng suất của nấm Sò vua ( <i>Pleurotus eryngii</i> (DC.:Fr.) Quel) trên nguyên liệu nuôi trồng khác nhau                        | Đồng tác giả | Tạp chí Khoa học và Phát triển - Học viện Nông nghiệp Việt Nam, số 5. Năm 2016                            | 2016 |
| 14 | Nghiên cứu nhân giống nấm chân dài <i>Clitocybe maxima</i> (Gartn. ex Mey.:Fr.) Quél. Dạng dịch thể                                                      | Đồng tác giả | Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam - Học viện Nông nghiệp Việt Nam, số 11 – năm 2016, tr 1817 - 1824   | 2016 |
| 15 | Nghiên cứu đánh giá đặc điểm hình thái và mối quan hệ Di truyền của một số chủng nấm sò mới ( <i>Pleurotus</i> sp.)                                      | Đồng tác giả | Tạp chí khoa học và công nghệ Nông nghiệp Việt Nam số 9 (70)/2016                                         | 2016 |
| 16 | Identification of Optimal Culture Conditions for Mycelial Growth and Cultivation of Monkey Head Mushrooms ( <i>Hericium erinaceus</i> (Bull.: fr.) Pers) | Đồng tác giả | <u>Vietnam Journal of Agricultural Sciences</u> , Vol 1 No 2 (2018), p 117-126                            | 2018 |
| 17 | Studies on the Biological Characteristics of the Bt116 Lingzhi Mushroom Strain ( <i>Tomophagus</i> sp.) Collected in Hanoi                               | Đồng tác giả | <u>Vietnam Journal of Agricultural Sciences</u> , vol 1 No 2 (2018), p 166-173                            | 2018 |
| 18 | Sinh trưởng hệ sợi và hình thành quả thể của một số chủng nấm sò <i>Pleurotus</i> spp. Nhập nội                                                          | Đồng tác giả | Di truyền học và ứng dụng – Chuyên san nấm và Công nghệ sinh học, tạp chí xuất bản định kỳ 3 tháng một số | 2018 |

|    |                                                                                                                                                                    |              |                                                                    |      |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------------------|------|
| 19 | Morphological Characteristics, Yield Performance, and Medicinal Value of Some Lingzhi Mushroom ( <i>Ganoderma lucidum</i> ) Strains Cultivated in Tam Dao, Vietnam | Đồng tác giả | Vietnam Journal of Agricultural Sciences, VJAS 2019; 2(1): 321-331 | 2019 |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------------------|------|

**c) Các bài báo được đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài**

| STT | Năm công bố | Tên bài báo                                                                                                                            | Tên, số, từ trang .... đến trang ...., của tạp chí           | Mức độ tham gia (số tác giả) | Phân loại chất lượng tạp chí: SCI/ SCIE/ SSCI/ A&HCI/ ISI/ SCOPUS, IF, ... (nếu có) | Chỉ số H (nếu có) |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1.  | 2019        | Research Article<br>Effect of Using Fungal Treated Rice Straw in Sheep Diet on Nutrients Digestibility and Microbial Protein Synthesis | Asian Journal of Animal Sciences, DOI: 10.3923/ajas.2019.1.7 | 05                           | ISSN 1819-1878                                                                      |                   |
| 2.  |             |                                                                                                                                        |                                                              |                              |                                                                                     |                   |

**d) Các báo cáo tại hội nghị (HN), hội thảo (HT) trong nước**

| TT | Tên, thời gian và địa điểm HN/HT | Tên báo cáo khoa học được đăng trong kỷ yếu | Mức độ tham gia (số tác giả) | Mã số chuẩn quốc tế ISBN của Proceedings (nếu có) |
|----|----------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------|
| 3. |                                  |                                             |                              |                                                   |
| 4. |                                  |                                             |                              |                                                   |

**e) Các báo cáo tại HN, HT quốc tế**

| TT | Tên, thời gian và địa điểm HN/HT | Tên báo cáo khoa học được đăng trong kỷ yếu | Mức độ tham gia (số tác giả) | Mã số chuẩn quốc tế ISBN của Proceedings (nếu có) |
|----|----------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------|
| 5. |                                  |                                             |                              |                                                   |
| 6. |                                  |                                             |                              |                                                   |

**f) Số công trình được áp dụng trong thực tiễn (nếu có)**

| TT | Tên công trình                                                     | Hình thức quy mô địa chỉ áp dụng | Thời gian (bắt đầu - kết thúc) |
|----|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------------|
| 1  | Hoàn thiện quy trình công nghệ nuôi trồng nấm Linh chi trên bã mía | Áp dụng cho sản xuất đại trà     | Từ năm 2002 đến nay            |
| 2  | Nghiên cứu chọn tạo chủng nấm rom V8                               | Áp dụng cho sản xuất đại trà     | Từ năm 2004 đến nay            |
| 3  | Đề tài độc lập cấp nhà nước:                                       | Phân Nấm hương: đã áp dụng       | 2001 đến nay                   |



|    |                                                                                                                                             |                                                                                           |              |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|    | “Nghiên cứu chọn tạo các loại nấm ăn quý ở Việt Nam”                                                                                        | nuôi trồng ở Sapa Lào Cai                                                                 |              |
| 4  | Dự án SXTN KC07DA02<br>“Hoàn thiện công nghệ sản xuất chế biến và tiêu thụ nấm hàng hoá, theo mô hình làng nghề”                            | - Chuyển giao công nghệ quy mô làng nghề trồng nấm tại Ninh Bình, Nam Định, Vĩnh Phúc.    | 2004 đến nay |
| 5  | Kết quả sản xuất nấm Linh chi (chủng Dt) trên diện rộng (được công nhận giống Linh chi Dt là giống quốc gia)                                | Nấm Linh chi đã áp dụng nuôi trồng phổ biến từ nhiều năm nay                              | 2002 đến nay |
| 6  | Hoàn thiện công nghệ sản xuất theo hướng công nghiệp một số loại nấm ăn có giá trị cao phục vụ nội tiêu và xuất khẩu                        | Nuôi trồng nấm Đùi gà, nấm Kim châm, nấm Trân Châu tại một số doanh nghiệp                | 2010 đến nay |
| 7  | “Nghiên cứu xây dựng quy trình nhân giống và nuôi trồng nấm Ngọc châm ( <i>Hypsizygus marmoreus</i> ), Chân dài ( <i>Clitocybe maxima</i> ) | Nấm Ngọc châm, nấm Chân dài đang được nuôi trồng tại một số doanh nghiệp                  | 2010 – 2012  |
| 8  | Dự án SX thử cấp Bộ “ Sản xuất thử giống nấm Ngọc châm, Chân dài theo quy mô công nghiệp”                                                   | Nấm Ngọc châm, nấm Chân dài đang được nuôi trồng tại một số doanh nghiệp                  | 2012 đến nay |
| 9  | Đề tài “ Nghiên cứu chọn tạo và phát triển một số giống nấm mới”                                                                            | Nấm sò CP và nấm mỡ A <sub>2</sub> đang được triển khai trên diện rộng tại các địa phương | 2014 đến nay |
| 10 | Đề tài “ Tuyển chọn giống nấm sò nhập nội”                                                                                                  | Nấm sò PN1 đang được triển khai trên diện rộng tại các địa phương                         | 2018         |

**g) Bảng phát minh, sáng chế**

| STT | Ngày, tháng, năm cấp | Tên bằng | Tên cơ quan cấp | Số tác giả |
|-----|----------------------|----------|-----------------|------------|
| 1.  |                      |          |                 |            |
| 2.  |                      |          |                 |            |

**h) Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước**

| TT | Hình thức và nội dung giải thưởng | Năm tặng thưởng |
|----|-----------------------------------|-----------------|
| 1  | Đồng tác giả giải thưởng VIFOTECH | 1997            |
| 2  | Giải thưởng Khoa học sáng tạo trẻ | 2002            |

|   |                                   |      |
|---|-----------------------------------|------|
| 3 | Giải thưởng Khoa học sáng tạo trẻ | 2003 |
| 4 | Bằng lao động sáng tạo            | 2012 |

### 15.3 Những thông tin về các hoạt động khác trong nghiên cứu khoa học

- Tham gia xây dựng chương trình sản phẩm Quốc gia nấm ăn, nấm dược liệu
- Tổ chức, thực hiện các hướng nghiên cứu chọn tạo giống nấm; nghiên cứu xây dựng công nghệ nuôi trồng nấm ăn, nấm dược liệu; công nghệ bảo quản và chế biến nấm...
- Tham gia đào tạo, chuyển giao công nghệ nhân giống nấm theo Hợp đồng tại các địa phương.
- Tham gia đào tạo các lớp tập huấn về nấm cho các nước ASEAN tại Việt Nam và trong và một số nước khác.
- Tham gia giảng dạy học phần công nghệ nấm sinh học nấm ăn, nấm dược liệu cho một số trường Đại học; Chuyên gia tư vấn công nghệ nấm ăn, nấm dược liệu trên các kênh truyền hình VTV2, VTC16, đài tiếng nói Việt Nam ...

Hà Nội, ngày 31 tháng 08 năm 2019



TS. Nguyễn Thị Thùy Hạnh

**Người khai**  
(họ, tên và chữ ký)

Ngô Xuân Nghiễn